

PHÒNG TỔ CHỨC - NHÂN SỰ

BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC CHO VIÊN CHỨC CỦA PHÒNG TC-NS

(Kèm theo Thông báo chức năng nhiệm vụ và phân công công tác của Phòng TC-NS, ban hành ngày 12/6/2025)

TT	Lĩnh vực công tác/Đầu công việc	Lãnh đạo phụ trách triển khai	VC đảm nhiệm chính	VC hỗ trợ	Ghi chú
I	Công tác tổ chức, nhân sự				
1.	Tham mưu xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ; theo dõi, đôn đốc việc triển khai kế hoạch phát triển đội ngũ;	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu Nguyễn Hồng Ngân	Huỳnh Thị Như Mai	
2.	Tham mưu về cơ cấu bộ máy tổ chức; thành lập các hội đồng, tổ tư vấn, các ban, tiểu ban hoạt động trong Trường;	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu	Huỳnh Thị Như Mai	
3.	Tham mưu xây dựng vị trí việc làm; theo dõi, đôn đốc việc triển khai đề án vị trí việc làm;	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu	Trịnh Ngọc Hà	
4.	Tham mưu giúp Hiệu trưởng triển khai công tác quy hoạch viên chức quản lý;	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu	Nguyễn Hồng Ngân	
5.	Tham mưu giúp Hiệu trưởng triển khai công tác tuyển dụng; thăng hạng; thay đổi chức danh nghề nghiệp; kéo dài thời gian công tác; điều chuyển, bổ nhiệm VCQL;	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu	Trịnh Ngọc Hà	
6.	Tham mưu giúp Hiệu trưởng triển khai công tác tập sự, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp; hợp đồng làm việc; hợp đồng lao động; hợp đồng thỏa thuận;	Lê Việt Phương	Huỳnh Thị Như Mai	Phạm Thị Thu	

TT	Lĩnh vực công tác/Đầu công việc	Lãnh đạo phụ trách triển khai	VC đảm nhiệm chính	VC hỗ trợ	Ghi chú
7.	a) Hồ sơ điện tử	Nguyễn Thái Thu Thủy	1. Nguyễn Thái Thu Thủy & Huỳnh Thị Như Mai: cập nhật, quản lý thông tin chung, thông tin ban đầu của VC, NLD 2. Các chuyên viên cập nhật thông tin phát sinh theo lĩnh vực công tác được phân công		
	b) Hồ sơ giấy; số hóa hồ sơ giấy		Trịnh Ngọc Hà Hoàng Thị Thu Hiền (số hóa HS)	Huỳnh Thị Như Mai	
8.	Tham mưu giúp Hiệu trưởng về công tác xét, bổ nhiệm giáo sư, phó giáo sư;	Lê Việt Phương	Trịnh Ngọc Hà	Nguyễn Hồng Ngân Phạm Thị Khanh	
9.	Quản lý và theo dõi việc thực hiện định mức làm việc của giảng viên, trợ giảng; khối lượng giờ giảng của giảng viên thỉnh giảng; khối lượng giờ làm thêm của viên chức quản lý và viên chức hành chính, phục vụ; cấp mã số viên chức, người lao động; cấp mã số, tổng hợp danh sách GV thỉnh giảng, trợ giảng;	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Thái Thu Thủy Phạm Thị Khanh	Phạm Thị Thu	
10.	Quản lý việc cấp hộp thư điện tử công vụ, thẻ VC, NLD, danh thiếp của viên chức quản lý;	Lê Việt Phương	Huỳnh Thị Như Mai		
11.	Quản lý việc cử VC, NLD đi công tác trong và ngoài nước;	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Hồng Ngân	Trịnh Ngọc Hà	
12.	Tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, kê khai trong công tác cán bộ theo quy định	Lê Việt Phương	Phạm Thị Khanh Phạm Thị Thu (kê khai tài sản phục vụ công tác quy hoạch VCQL, bổ nhiệm)	Vũ Văn Dẩn	
13.	Phối hợp với Phòng Thanh tra - Pháp chế trong việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hằng năm đối với VC, NLD	Lê Việt Phương	Phạm Thị Khanh	Huỳnh Thị Như Mai	

TT	Lĩnh vực công tác/Đầu công việc	Lãnh đạo phụ trách triển khai	VC đảm nhiệm chính	VC hỗ trợ	Ghi chú
14.	Báo cáo thống kê số liệu về VC, NLĐ	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Thái Thu Thủy Các chuyên viên		
15.	Cập nhật dữ liệu về đội ngũ VC, NLĐ lên Hệ thống cơ sở dữ liệu về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo (phần mềm Hemis); tham gia công tác xác định chỉ tiêu tuyển sinh.	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Thái Thu Thủy Các chuyên viên		
II	Công tác chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động				
16.	Thực hiện chính sách tiền lương; thưởng, phụ cấp của VC, NLĐ	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Thái Thu Thủy Trịnh Ngọc Hà		
17.	Thực hiện công tác thanh toán vượt giờ của giảng viên, giờ làm thêm của viên chức quản lý và VC hành chính. Phối hợp Phòng KH-TC dự toán đơn giá thanh toán vượt giờ.	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Thái Thu Thủy Phạm Thị Khanh	Trịnh Ngọc Hà	
18.	Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, phụ cấp độc hại đối với VC, NLĐ; khám sức khỏe định kỳ đối với VC, NLĐ.	Nguyễn Thái Thu Thủy	Trịnh Ngọc Hà	Phạm Thị Khanh Huỳnh Thị Như Mai	
19.	Tham mưu giải quyết các chế độ nghỉ phép, nghỉ hưu; tính giản biên chế; thôi việc; nghỉ không hưởng lương; ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp, tử tuất đối với VC, NLĐ.	Lê Việt Phương	Trịnh Ngọc Hà	Phạm Thị Khanh	
20.	Dự trù kế hoạch tài chính hàng năm cho các hoạt động do Phòng quản lý	Nguyễn Thái Thu Thủy	Các chuyên viên		
III	Công tác đánh giá, thi đua khen thưởng, kỷ luật viên chức, người lao động				
21.	Đầu mối công tác đánh giá, xếp loại đơn vị, VC, NLĐ định kỳ và đột xuất; tham mưu	Nguyễn Thái Thu Thủy	Vũ Văn Duẩn	Huỳnh Thị Như Mai	

TT	Lĩnh vực công tác/Đầu công việc	Lãnh đạo phụ trách triển khai	VC đảm nhiệm chính	VC hỗ trợ	Ghi chú
	các giải pháp đánh giá VC, NLĐ dựa trên chất lượng và hiệu quả công việc;				
22.	Thường trực Hội đồng thi đua - Khen thưởng của Trường; đầu mối theo dõi, triển khai thực hiện công tác TĐKT	Nguyễn Thái Thu Thủy	Vũ Văn Duẩn	Huỳnh Thị Như Mai	
23.	Thường trực Thi đua - khen thưởng Khối, Cụm	Nguyễn Thái Thu Thủy	Vũ Văn Duẩn		
24.	Thường trực Hội đồng kỷ luật; theo dõi và thực hiện công tác kỷ luật, kỷ luật lao động đối với VC, NLĐ;	Lê Việt Phương	Phạm Thị Khanh	Vũ Văn Duẩn	
25.	Tham gia cùng Phòng KH&CN về công tác sáng kiến phục vụ xét tặng các DHTĐ, HTKT.	Nguyễn Thái Thu Thủy	Vũ Văn Duẩn		
IV	Công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động				
26.	Tham mưu triển khai quy hoạch chuyên môn, đào tạo bồi dưỡng VC, NLĐ;	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Hồng Ngân	Phạm Thị Thu	
27.	Xây dựng kế hoạch, đề xuất chính sách, tham mưu việc cử VC, NLĐ đi đào tạo, bồi dưỡng; quản lý VC, NLĐ trong thời gian cử đi đào tạo bồi dưỡng; yêu cầu VC, NLĐ vi phạm nghĩa vụ đào tạo bồi dưỡng bồi hoàn chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định;	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Hồng Ngân	Trịnh Ngọc Hà Huỳnh Thị Như Mai	
28.	Lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan theo Quyết định số 505/QĐ-ĐHNT ngày 05/5/2023 cụ thể là lấy ý kiến phản hồi của VC, NLĐ về công tác ĐT-BD	Nguyễn Thái Thu Thủy	Nguyễn Hồng Ngân		
V	Công tác thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở				

TT	Lĩnh vực công tác/Đầu công việc	Lãnh đạo phụ trách triển khai	VC đảm nhiệm chính	VC hỗ trợ	Ghi chú
29.	Tham mưu trong việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong phạm vi trách nhiệm của Hiệu trưởng.	Lê Việt Phương	Phạm Thị Khanh	Vũ Văn Duẩn	
30.	Đôn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.	Lê Việt Phương	Phạm Thị Khanh	Vũ Văn Duẩn	
31.	Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.	Lê Việt Phương	Phạm Thị Khanh	Vũ Văn Duẩn	
VI	Công tác khác				
32.	Chủ trì xây dựng các văn bản quản lý nội bộ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;	Lê Việt Phương	Toàn thể lãnh đạo và CV của Phòng		
33.	Thực hiện chế độ báo cáo, giải trình về nhiệm vụ được giao theo quy định;	Lê Việt Phương	Toàn thể lãnh đạo và CV của Phòng		
34.	Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng trường hoặc Hiệu trưởng giao.	Lê Việt Phương	Toàn thể lãnh đạo và CV của Phòng		
35.	Quản lý, nhận xét, đánh giá VC, NLĐ của Phòng	Lê Việt Phương	Nguyễn Thái Thu Thủy	Vũ Văn Duẩn	
36.	Quản lý tài sản, thiết bị được giao cho Phòng; công tác văn thư, mua sắm văn phòng phẩm của Phòng	Nguyễn Thái Thu Thủy	Vũ Văn Duẩn (QLTS) Nguyễn Hồng Ngân (VT, VPP)		
37.	Quản lý và cập nhật trang web của Phòng	Lê Việt Phương	Vũ Văn Duẩn	Phạm Thị Thu	
38.	Tham gia công tác kiểm định Trường và chương trình đào tạo	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu	Nguyễn Thái Thu Thủy Nguyễn Hồng Ngân Phạm Thị Khanh	

TT	Lĩnh vực công tác/Đầu công việc	Lãnh đạo phụ trách triển khai	VC đảm nhiệm chính	VC hỗ trợ	Ghi chú
				Vũ Văn Duẩn	
39.	Lấy ý kiến phản hồi của GV đối với đội ngũ VCHC-PV	Nguyễn Thái Thu Thủy	Trịnh Ngọc Hà		
40.	Lấy ý kiến phản hồi của đội ngũ VCHC-PV đối với môi trường làm việc	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu		
41.	Thường trực Ban vì sự tiến bộ phụ nữ Trường	Lê Việt Phương	Phạm Thị Thu		

Thống kê số đầu công việc:

TT	Họ và tên	Chỉ đạo				Triển khai chính				Hỗ trợ			
		Cộng	Định kỳ- Phức tạp	Định kỳ	Thường xuyên	Cộng	Định kỳ- Phức tạp	Định kỳ	Thường xuyên	Cộng	Định kỳ- Phức tạp	Định kỳ	Thường xuyên
1.	Lê Việt Phương	23	5	13	5	4	2	2					
2.	Nguyễn Thái Thu Thủy	18	4	7	7	10	3	4	3	1		1	
3.	Trịnh Ngọc Hà					13	1	7	5	5	3		2
4.	Phạm Thị Thu					16	5	10	1	4		3	1
5.	Huỳnh Thị Như Mai					9	1	5	3	8	3	2	3
6.	Nguyễn Hồng Ngân					13	2	6	5	3	1	2	
7.	Phạm Thị Khanh					13	1	10	2	4		2	2
8.	Vũ Văn Duẩn					13	3	8	2	7		5	2
9.	Hoàng Thị Thu Hiền					1			1				